

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **66** /2019/HNGĐ-ST
Ngày: 18 – 11 – 2019
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Tân
2. Ông Trần Công Tài

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 224/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 08/10/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đào Thị Kim A**, sinh năm 1994 (Có yêu cầu vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 03, ấp Bàu L, xã Tân H, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Anh **Nguyễn Quang V**, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, ấp Bàu L, xã Tân H, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày và yêu cầu của chị Đào Thị Kim A:

Chị Đào Thị Kim A và anh Nguyễn Quang V kết hôn năm 2012, đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là quan điểm sống khác nhau, tính tình không hợp, không có tiếng nói chung. Vợ chồng đã không còn chung sống khoảng 03 năm. Do đã không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên chị Kim A yêu cầu ly hôn với anh V.

Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Đào Đức P, sinh ngày 15/9/2013 và Nguyễn Ngọc Minh A, sinh ngày 17/9/2016, khi ly hôn chị Anh yêu cầu trực tiếp

nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Minh A, giao con chung Nguyễn Đào Đức P cho anh V nuôi dưỡng, chị Kim A không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Quang V đã được Tòa án nhân dân huyện Hớn Q tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng anh V vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án mà không lý do. Anh V cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ, không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị Đào Thị Kim A xác định vợ chồng không còn tình cảm nên yêu cầu ly hôn, Anh V không chấp hành triệu tập của Tòa án, không có ý kiến về việc ly hôn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Kim A ly hôn với anh V. Về con chung giao con chung Nguyễn Ngọc Minh A cho chị Đào Thị Kim A nuôi dưỡng. Do hiện tại V đang trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Đào Đức P nên đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Kim A giao cho Anh V nuôi con Nguyễn Đào Đức P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Đào Thị Kim A khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết con chung với bị đơn anh Nguyễn Quang V có nơi cư trú tại xã Tân H, huyện Hớn Q, nên đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Anh Nguyễn Quang V được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nguyễn Quang V.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Kim A và anh V tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Chị Đào Thị Kim A yêu cầu ly hôn với lý do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xảy ra cãi vã, không có tiếng nói chung. Hội đồng xét xử xét thấy, mục đích của hôn nhân là việc vợ chồng yêu thương nhau, cùng chung sống và lo cho gia đình. Tuy nhiên, trong thời gian chung sống thì giữa chị Kim A và anh V lại phát sinh nhiều mâu thuẫn và kết quả xác minh tại địa phương cho thấy chị Đào Thị Kim A và anh Nguyễn Quang V đã không còn chung sống cùng nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án mở phiên họp để hòa giải thì anh V cũng không tham gia, không thể hiện mong muốn vợ chồng đoàn tụ, còn chị Kim A vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn. Từ đó cho thấy mục đích hôn nhân đã không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đào Thị Kim A.

[3] Về con chung: Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy, con chung Nguyễn Ngọc Minh A từ khi sinh ra cho đến nay đều do chị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Kim A có công việc ổn định, thu nhập hàng tháng là 7.659.000đ nên đảm bảo cho việc nuôi dưỡng con chung. Trong khi đó, con chung Nguyễn Đào Đức P thì trong thời gian 03 năm vợ chồng sống ly thân đến nay đang ở cùng với anh V, do anh V và cha mẹ anh V cùng phụ chăm sóc nên cần giao cho anh V tiếp tục nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung Nguyễn Ngọc Minh A, sinh ngày 17/9/2016 cho chị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Nguyễn Đào Đức P, sinh ngày 15/9/2013 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Tài sản chung và nợ chung không có nên không giải quyết.

[5] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 207, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Kim A được ly hôn với anh Nguyễn Quang V.

Giấy chứng nhận kết hôn số 78 do Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước cấp ngày 21/11/2012 không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[2] Về con chung: Giao con chung Nguyễn Đào Đức P, sinh ngày 15/9/2013 cho anh Nguyễn Quang V trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Nguyễn Ngọc Minh A, sinh ngày 17/9/2016 cho chị Đào Thị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[3] Về án phí: Chị Đào Thị Kim A chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Đào Thị Kim A đã nộp theo biên lai thu số 0005377 ngày 08/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước.

[4] Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

- Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
 - VKSND huyện Hớn Q
 - Các đương sự
 - Nơi ĐKKH
 - CCTHADS huyện Hớn Q
 - Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thủy

